

Số:

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả và góp ý dự thảo tiêu chí lựa chọn đại biểu dự “Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II”

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1322/UBND-KGVX ngày 25/3/2022 và Công văn số 389/UBNDT-DTTS ngày 22/3/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc báo cáo kết quả và góp ý dự thảo tiêu chí lựa chọn đại biểu dự “Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II”, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo với nội dung như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN BIỂU DƯƠNG, TÔN VINH NGƯỜI CÓ UY TÍN, NHÂN SĨ TRÍ THỨC, DOANH NHÂN TIÊU BIỂU TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ GIAI ĐOẠN 2017 – 2021

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội:

Quảng Ngãi là tỉnh duyên hải miền Trung, hiện nay có 13 đơn vị hành chính cấp huyện (gồm 01 thành phố, 01 thị xã, 05 huyện miền núi, 05 huyện đồng bằng và 01 huyện đảo); có 369.306 hộ với dân số 1.304.379 người, có trên 30 thành phần dân tộc thiểu số (DTTS) sinh sống, trong đó có 04 dân tộc chính là Kinh, Hrê, Co và Xê đăng (Cadong).

Vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi (MN) của tỉnh gồm 61 xã, 08 thôn thuộc 05 huyện miền núi và các huyện đồng bằng (gồm: Bình Sơn, Tư Nghĩa và Nghĩa Hành). Đây là vùng đất có địa hình khá phức tạp, nhiều đồi núi cao hiểm trở, thường xuyên chịu ảnh hưởng tiêu cực của thiên tai và biến đổi khí hậu; là địa bàn xung yếu về an ninh quốc phòng của tỉnh.

Dân số toàn vùng khoảng 230.705 người (với 64.223 hộ). Trong đó, đồng bào DTTS là 187.090 người (với 49.818 hộ), chiếm 15,19% tổng dân số toàn tỉnh, gồm: dân tộc Hrê là 133.104 người, dân tộc Co là 33.227 người, dân tộc Xê đăng là 19.689 người và 1.070 người thuộc các dân tộc khác.

Trong những năm qua, kinh tế vùng đồng bào DTTS&MN tiếp tục tăng trưởng, tổng giá trị sản xuất của vùng là 6.880,81 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của vùng trong giai đoạn 2016 - 2020 đạt 10,22%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, năm 2020, tỷ trọng lâm, nông, ngư nghiệp chiếm 33,47%, công nghiệp - xây dựng 42,56%, dịch vụ 23,97%. Thu nhập bình

quân đầu người năm 2020 ở vùng đồng bào DTTS&MN đạt 1,2 triệu đồng/người/tháng¹ (tương đương 14,4 triệu đồng/người/năm).

Tỷ lệ hộ nghèo ở vùng đồng bào DTTS&MN giảm từ 46,76% (năm 2016) xuống còn 17,82% (cuối năm 2021); bình quân mỗi năm tỷ lệ hộ nghèo vùng này giảm 4,95%. Theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025, đầu năm 2022, toàn vùng đồng bào DTTS&MN có 23.099 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 35,64%; trong đó có 21.877 hộ nghèo là đồng bào DTTS, chiếm 95,48% trong tổng số hộ nghèo của khu vực; có 9.204 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 14,2%. Theo kết quả phân định vùng đồng bào DTTS và MN theo trình độ phát triển giai đoạn 2021 – 2025 thì toàn vùng có 06 xã khu vực I, 03 xã khu vực II, 52 xã khu vực III (*sau đây gọi là xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK)*) và 06 thôn ĐBKK; 04/5 huyện là huyện nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 02/5 huyện). Vùng đồng bào DTTS&MN có 59 xã thực hiện Chương trình xây dựng Nông thôn mới (trừ 02 thị trấn); đến năm 2021, có 06 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Số tiêu chí bình quân đạt 11,66 tiêu chí/xã; cụ thể: Nhóm 1 (đạt 19 tiêu chí) có 06 xã; Nhóm 2 (đạt từ 15-18 tiêu chí) có 03 xã; Nhóm 3 (đạt từ 10-14 tiêu chí) có 39 xã và Nhóm 4 (đạt từ 05-9 tiêu chí) có 10 xã.

2. Khái quát về đội ngũ người có uy tín, nhân sĩ, trí thức, doanh nhân trên địa bàn:

a) Về số lượng:

- Đội ngũ người có uy tín: năm 2017, tỉnh Quảng Ngãi có 366 người với thành phần: Già làng 43 người, Trưởng dòng tộc 2 người, Trưởng thôn 50 người, cán bộ nghỉ hưu 61 người, người sản xuất giỏi 12 người và thành phần khác 198 người. Đến năm 2021, do sáp nhập thôn, số lượng người có uy tín còn 306 người (01 người dân tộc kinh) với thành phần: Già làng 15 người, Trưởng dòng tộc 1 người, Trưởng thôn 47 người, cán bộ nghỉ hưu 55 người, nhân sĩ trí thức 1 người, người sản xuất giỏi 13 người và thành phần khác 174 người.

- Nhân sĩ, trí thức người DTTS: năm 2017, toàn tỉnh có 1.147 người, chiếm 19,70%, trong đó có 733 người dưới đại học, 398 đại học, 16 thạc sĩ. Đến năm 2021 có 1.126 người DTTS, chiếm 8,7%, trong đó có 602 người dưới đại học, 496 đại học, 28 thạc sĩ.

- Doanh nhân là người DTTS: không có

(có biểu thống kê số liệu kèm theo)

b) Vai trò và những đóng góp của đội ngũ người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân dân tộc thiểu số trên các lĩnh vực

¹ Báo cáo số 109-BC/TU ngày 17/8/2021 của Tỉnh ủy Tổng kết việc thực hiện Kết luận số 31-KL/TU ngày 27/4/2016 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ ba, khóa XIX về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở 6 huyện miền núi của tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020.

- Đối với người có uy tín: Căn cứ nhiệm vụ của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được quy định tại Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Quy định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, về cơ bản người có uy tín thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, cụ thể:

+ Trong tuyên truyền, vận động người dân: Người có uy tín đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc vận động cộng đồng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tham gia giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương; bằng uy tín của mình, những người có uy tín đã tuyên truyền, vận động nhân dân trong thôn thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, phát triển sản xuất kinh doanh, giảm nghèo bền vững; vận động bà con đồng bào dân tộc xóa bỏ tập tục mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu, không theo đạo trái quy định, hiến đất tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình công cộng, đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, góp phần giữ gìn an ninh trật tự của địa phương.

+ Trong việc phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới: Trong số người có uy tín của tỉnh hiện nay, có nhiều gương tiêu biểu điển hình trong phát triển kinh tế hộ gia đình, có thu nhập cao và là gương sáng cho cộng đồng người dân tại địa phương học hỏi, noi theo. Nhiều người có uy tín được đi học hỏi những cách làm ăn, phát triển kinh tế của các địa phương khác để phát triển sản xuất, biết cách áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông lâm nghiệp từ đó vận động đồng bào DTTS áp dụng trong sản xuất; hướng dẫn, hỗ trợ bà con tổ chức, quy hoạch lại sản xuất, cải tạo vườn tạp, đất trống để tăng diện tích sản xuất nông lâm nghiệp; người có uy tín cũng đã giúp đỡ nhiều hộ thoát nghèo thông qua việc hỗ trợ vốn, giống cây trồng, vật nuôi để giúp nhiều hộ thoát nghèo vươn lên làm giàu; người có uy tín luôn nêu cao vai trò “việc gì có lợi cho bà con thì hết sức làm, việc gì có hại cho bà con thì hết sức tránh”.

Hưởng ứng phong trào cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới, nhiều người có uy tín đã có ý thức trách nhiệm phải tích cực tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhân dân, nhất là bà con dân tộc thiểu số hiểu biết và cùng chung tay tham gia xây dựng nông thôn mới; người có uy tín đã thường xuyên, kiên trì tuyên truyền cho bà con trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt khu dân cư, ở mọi lúc mọi nơi về chương trình xây dựng nông thôn mới, giúp bà con nhận thức, hiểu biết mục đích ý nghĩa tốt đẹp của Chương trình. Qua đó, cùng ra sức, chung tay tham gia xây dựng nông thôn mới, nhằm để nâng cao đời sống vật chất tinh thần và môi trường sống an toàn, lành mạnh. Nhiều người có uy tín đã vận động bà con hiến đất, bờ rào, cây cối, hoa màu, đóng góp tiền, ngày công vào việc thực hiện xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn mới. Ngoài ra còn vận động làm đường trong xóm nhờ sự hỗ trợ xi măng của Nhà nước, bà con đóng góp tiền và ngày công làm để chống lầy lội trong mùa mưa.

+ Trong xây dựng hệ thống chính trị cơ sở và khối đại đoàn kết dân tộc; Người có uy tín luôn tích cực phối hợp với Ban cán sự thôn, tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận và các hội đoàn thể trong các hoạt động của thôn, tổ dân phố; chủ động trong công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và đội ngũ cán bộ công chức trong hệ thống chính trị ở thôn, TDP, xã, thị trấn sạch, vững mạnh, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân (*điển hình như ông Phạm Văn Hầy, NCUT thôn Nước Tủa, xã Ba Tiêu, ông Phạm Văn Ép, NCUT thôn Nước Lui xã Ba Vinh...*)

+ Trong giữ gìn an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội: Người có uy tín đã cùng với chính quyền địa phương tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc”; vận động đồng bào DTTS tham gia phòng, chống các tệ nạn xã hội. Nhiều người có uy tín đã cung cấp nhiều thông tin có giá trị để lực lượng an ninh triển khai thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn thôn xóm...; tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức về các tệ nạn xã hội, không tin, không nghe, không làm theo những kích động của kẻ xấu, không truyền đạo trái pháp luật, gây rối trật tự xã hội, nhất là các thủ đoạn tập hợp, lôi kéo đồng bào các DTTS tham gia các tổ chức phản động, người có uy tín cũng tích cực trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Trong những năm gần đây, tại một số địa phương nổi lên vấn đề tranh chấp đất đai giữa cá nhân với cá nhân, giữa cá nhân với tổ chức, giữa người kinh với người đồng bào tại chỗ ở nhiều nơi trở lên gay gắt; trong cuộc sống hàng ngày nhân dân trong thôn cũng không tránh khỏi những va chạm, mâu thuẫn nhau. Với sự vào cuộc của các cấp ủy, chính quyền địa phương, người có uy tín đã thực hiện tốt công tác hòa giải, không để sự vụ gây ra phức tạp, khiếu kiện đông người. Người có uy tín cũng làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục con em thanh thiếu niên đồng bào dân tộc thiểu số không vi phạm pháp luật, nhất là An toàn giao thông, tảo hôn và các tệ nạn xã hội khác. Nhiều người có uy tín được người dân ví như "quan tòa" của làng, mọi mâu thuẫn lớn, nhỏ ở thôn, tổ dân phố đều tham gia hòa giải tích cực và thành công; người có uy tín luôn tâm niệm: "Mình nói, mình làm, mình lắng nghe dân làng, nhưng việc đầu tiên của người có uy tín là phải uy tín với bản thân mình trước; phải thấu hiểu được nỗi niềm của người dân thì mọi việc mới được giải quyết ổn thỏa". Luôn tuyên truyền, vận động anh em, con cháu, trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày phải xây dựng và tạo ra các mối đoàn kết, sống hài hòa, có tình cảm thương yêu, quan tâm giúp đỡ bà con trong thôn xóm khi có công việc đại sự, ốm đau, hay hoạn nạn...

+ Trong giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc: Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng hiện nay, nguy cơ bị mai một, thậm chí là mất bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số đang hiện hữu hơn bao giờ hết. Văn hóa, phong tục và tập quán là linh hồn của người DTTS; đây cũng là đặc trưng quan trọng để xác định thành phần các dân tộc. Việc giữ gìn bản sắc văn

hóa, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của các DTTS có ý nghĩa vô cùng to lớn, nhằm không ngừng nâng cao đời sống về mọi mặt của đồng bào các DTTS. Trước những nguy cơ đó, người có uy tín trong đồng bào DTTS của tỉnh đã ra sức tuyên truyền, vận động nhân dân gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của đồng bào như: Lễ hội công chiêng, mừng lúa mới, Tết cổ truyền của dân tộc..., nhiều người có uy tín đã sưu tầm và gìn giữ các sản phẩm văn hóa vật thể của đồng bào mình; các nghệ nhân là đồng bào các DTTS đã có những hoạt động truyền, dạy lại những điệu hát, múa và cách sử dụng những loại nhạc cụ dân tộc cho thế hệ trẻ.

Bên cạnh việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp của đồng bào các DTTS, người có uy tín cũng luôn tích cực trong việc truyền truyền, vận động bà con không thực hiện những hủ tục lạc hậu, vi phạm pháp luật như tệ nạn nghi kỵ “cầm đồ thuốc độc”, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, không tổ chức cúng bái khi có người ốm đau mà phải đưa đi bệnh viện để điều trị... với sự tích cực của người có uy tín, trong những năm qua, tình trạng nghi kỵ cầm đồ thuốc độc và tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS ngày càng giảm.

Ngoài những kết quả nêu trên, người có uy tín trong đồng bào DTTS của tỉnh còn tích cực tham gia quản lý, vận hành, duy tu bảo dưỡng các kết cấu hạ tầng kỹ thuật được đầu tư tại địa bàn, góp phần bảo vệ, duy trì năng lực phục vụ, phát huy hiệu quả của các công trình; tham gia kiểm tra, giám sát các chương trình chính sách dân tộc tại địa phương. Nhiều người có uy tín nguyên là Bí thư Chi bộ thôn, Trưởng thôn đã tiếp tục phát huy vai trò của mình trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền và đội ngũ cán bộ công chức trong hệ thống chính trị ở thôn, xã nhằm phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

- Đối với nhân sĩ, trí thức dân tộc thiểu số:

+ Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Số lượng giáo viên là người dân tộc thiểu số còn hạn chế (năm 2017 chiếm 15,7%, năm 2021 chiếm 6,4% tổng số giáo viên toàn tỉnh). Tuy vậy, trong thời gian qua, giáo viên là người DTTS được xem là nhân tố quan trọng, gieo những hạt giống tri thức đầu tiên để các học sinh DTTS hòa nhập được với môi trường giáo dục; tích lũy tri thức để xây dựng bản làng; nguyên nhân rõ nét là nói cùng tiếng nói, hiểu được phong tục tập quán của học sinh, gần gũi với học sinh, thấu hiểu tâm sinh lý, thích nghi điều kiện tự nhiên mang tính đặc thù của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giáo viên luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, kịp thời tuyên dương những cá nhân tiêu biểu, điển hình; trong giai đoạn, Tỉnh Đoàn tổ chức tuyên dương nhà giáo trẻ, có 05 giáo viên trẻ là người dân tộc thiểu số (*Đinh Văn Triên, dân tộc H're, công tác tại Trường TH Long Mai; Phạm Văn Hạnh, dân tộc H're, công tác tại TT GDNN-GDTC huyện Ba Tơ; Phạm Văn Đùng, dân tộc H're, công tác tại Trường Tiểu học thị trấn Ba Tơ; Đinh Minh Quang, dân tộc H're, công tác tại Trường THCS*

– THPT Phạm Kiệt Sơn Hà; Lương Thanh Thùy, dân tộc Tày, công tác tại Trường TH thị trấn Di Lăng Số 1).

+ Trong lĩnh vực y tế: số lượng Bác sỹ là người dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ khoảng 10%; tuy vậy, là người dân tộc thiểu số, các y, bác sỹ đã phát huy thế mạnh của mình: tư vấn, tuyên truyền cho bệnh nhân vô cùng hiệu quả, dễ dàng khuyên nhủ họ từ bỏ hủ tục trong việc chữa bệnh. Đồng bào bây giờ chỉ mới sờ mũi, nhúc đầu là tới các cơ sở y tế để khám bệnh. Tại buổi “Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ I” có 01 bác sỹ Đinh Xuân Tùng, sinh năm 1971, dân tộc H’re – Phó Giám đốc Bệnh viện huyện Ba Tơ được vinh dự nhận Bằng khen của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

+ Trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật: Các nghệ nhân giữ gìn các làn điệu dân ca: Xà-ru, A-giới, A-lác, hát đối đáp Ta-lêu - Ca-choi, Ra-nghế và nhiều nhạc cụ tự chế tác như đàn Rơ vút, đàn Katock, đàn Bro, sáo Tà-lía, kèn A máp... đã góp phần bảo vệ, giữ gìn và phát triển những tinh hoa âm nhạc truyền thống, di sản văn hóa vô cùng quý báu của dân tộc thiểu số, qua loại hình đàn, hát dân ca, đưa dân ca giữ vị trí xứng đáng trong đời sống xã hội”; các điệu chiêng: “Chiêng cúng thần, chiêng chào khách, chiêng tiễn khách” mang âm hưởng, hình ảnh các vùng đất và con người xứ Quảng từ đồng bằng hải đảo đến miền núi, tạo môi trường cho các dân tộc anh em trên địa bàn tỉnh hiểu rõ hơn về các giá trị văn hóa cồng chiêng. Nghệ nhân ưu tú Hồ Ngọc An, sinh 1958, dân tộc Co, xã Trà Thủy, huyện Trà Bồng được tặng Bằng khen của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc tại buổi “Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ I”

Những nghệ nhân luôn trăn trở muốn giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nhưng sức khỏe ngày càng già yếu, điều kiện kinh tế khó khăn, thế hệ trẻ bây giờ ít quan tâm đến lĩnh vực này, vì vậy, bản sắc văn hóa dân tộc ngày càng mai một.

3. Đánh giá chung

a) Kết quả đạt được:

Nhìn chung, đội ngũ người có uy tín, trí thức trong đồng bào DTTS của tỉnh luôn phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đồng bào thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, trật tự ở địa phương như: xây dựng nông thôn mới, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, cuộc vận động xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư; các vụ việc mâu thuẫn, mất đoàn kết trong nội bộ và tranh chấp đất đai ở sở cơ bản đều được đội ngũ người có uy tín, trí thức tham gia hướng dẫn thực hiện và hòa giải, giải quyết, đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh trật tự ở địa phương,... đội ngũ nhân sĩ, trí thức người dân tộc thiểu số của tỉnh đã thực hiện tốt nhiệm

vụ, vai trò của mình góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa thể thao ở vùng đồng bào DTTS của tỉnh.

b) Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân:

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế nhất định như:

- Một số người có uy tín chưa phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình; nguyên nhân: trình độ văn hoá còn giới hạn, hoàn cảnh gia đình còn khó khăn; sự quan tâm của chính quyền cơ sở chưa đúng mức, chưa quan tâm phối hợp với người có uy tín; những năm qua tình hình dịch bệnh Coovid-19 diễn biến phức tạp, nên các huyện không thể tổ chức cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức, tổ chức tham quan học tập, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm trong sản xuất, kinh doanh cũng như trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

- Một số cá nhân của ngũ nhân sĩ, trí thức người dân tộc thiểu số về năng lực có phần hạn chế; điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu thốn, chưa đạt chuẩn quốc gia còn nhiều (trường học, Trạm y tế...), đó là những nguyên nhân ảnh hưởng đến việc tự nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của mình.

5. Bài học kinh nghiệm:

- Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp nhiều hơn nữa của chính quyền cơ sở đối với đội ngũ người có uy tín và nhân sỹ, trí thức trên địa bàn.

- Đầu tư nguồn lực tập trung: thu hút lớp trẻ có tâm huyết, có năng khiếu để kế thừa những nghệ nhân, giữ gìn các làn điệu dân ca, sử dụng thành thạo các nhạc cụ tự chế tác, các điệu chiêng.

- Có chính sách ưu tiên đào tạo giáo viên, y, bác sĩ là người dân tộc thiểu số và đảm bảo khi ra trường có việc làm tại quê hương vùng đồng DTTS và MN.

- Kịp thời động viên, gặp gỡ, thăm hỏi biểu dương, khen thưởng những gương điển hình tiêu biểu trong đội ngũ người có uy tín, nhân sỹ trí thức là người dân tộc thiểu số.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2022-2025

1. Đối với người có uy tín

- Tổ các lớp tập huấn cung cấp thông tin; tổ chức tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh

- Tổ chức thăm hỏi, động viên tinh thần khi người có uy tín bị ốm đau, qua đời, thân nhân người có uy tín qu đời, gia đình gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh; thăm và tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết cổ truyền dân tộc; biểu dương, khen thưởng cho người có uy tín có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

- Phát huy vai trò người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự trong thôn, khu dân cư.

2. Đối với đội ngũ nhân sĩ, trí thức người dân tộc thiểu số

- Thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh nhân sĩ, trí thức; tạo chuyên môn căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức; đề cao trách nhiệm của trí thức, khích lệ tinh thần nhân sĩ giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, truyền đạt cho thế hệ sau; củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức; nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức.

- Có cơ chế, chính sách đặc biệt để thu hút các sinh viên, học sinh là người DTTS sau tốt nghiệp về địa phương công tác, lập nghiệp, nhằm giúp cho địa phương phát triển.

- Tổ chức biểu dương, khen thưởng đối với đội ngũ nhân sĩ, trí thức có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

B. GÓP Ý DỰ THẢO VỀ TIÊU CHÍ LỰA CHỌN ĐẠI BIỂU DỰ “LỄ TUYÊN DƯƠNG NGƯỜI CÓ UY TÍN, NHÂN SĨ TRÍ THỨC, DOANH NHÂN TIÊU TIỂU DÂN TỘC THIỂU SỐ LẦN THỨ II”

Trên cơ sở góp ý của các Sở, ngành, địa phương, Ban Dân tộc tổng hợp và tham gia góp ý dự thảo về tiêu chí lựa chọn đại biểu dự “Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu dân tộc thiểu số lần thứ II”; Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi cơ bản thống nhất với tiêu chí do Ủy ban Dân tộc xây dựng.

Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT, Thời.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thế Nhân